

Bản án số: 30/2023/HC-ST

Ngày 20 tháng 9 năm 2023

V/v “*Khiếu kiện hành vi hành
chính về việc trả hồ sơ cấp Giấy
chứng nhận quyền sử dụng
đất*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Quang và bà Nguyễn Thị Yên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:***
Bà Huỳnh Thị Hồng Yên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 21/2023/TLST-HC ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính về việc trả hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 49/2023/QĐXXST-HC ngày 08 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người bị kiện: Văn phòng Đ1

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Xuân T1 - Giám đốc Văn phòng Đ1
(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 13/9/2023)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Tấn D – Giám đốc Văn phòng Đ1,
Chi nhánh N2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa người khởi kiện ông Nguyễn Thanh T trình bày:

Ngày 12/01/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Bản án dân sự số 02/2022/DS-PT, bản án có hiệu lực pháp luật, trong đó quyết định cho ông được quyền sử dụng thửa đất số 718, tờ bản đồ địa chính số 12, diện tích 438m² và thửa đất số 360, tờ bản đồ địa chính số 13d, diện tích 110m². Ngày 23/02/2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải ban hành quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 217/QĐ-CCTHADS.

Sau khi có quyết định thi hành án, ông đã nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Văn phòng Đ1, Chi nhánh N2 nhưng đơn vị tiếp nhận đã lại hồ sơ cho ông vì lý do ông chưa cung cấp bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S37600 ngày do Ủy ban nhân dân huyện N cấp năm 2004 cho ông Nguyễn Thanh V.

Ông không đồng ý với lý do trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của VPĐKĐĐ chi nhánh huyện N2 vì căn cứ theo điểm b khoản 5 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ T10 quy định thi việc đăng ký biến động quyền sử dụng đất trong trường hợp thực hiện theo bản án hoặc quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã có hiệu lực thi hành mà không thu hồi được bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp thì hồ sơ xin đăng ký biến động không cần cung cấp Giấy chứng nhận gốc.

Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Công văn số 1883/VPĐKĐĐNT-CNNH ngày 15/6/2022 của Văn phòng Đ1, Chi nhánh N2.

- Buộc Văn phòng Đ1, Chi nhánh N2 tiếp nhận hồ sơ và thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông.

Trình bày của Văn phòng Đ1

Tại phiên đối thoại và phiên tòa sơ thẩm đại diện của N bị kiện Văn phòng Đ1 đều vắng mặt nhưng có Văn bản số 1106/VPĐK-ĐK ngày 15/9/2023 nội dung như sau:

Về nội dung yêu cầu cung cấp bản trình bày ý kiến: Nội dung này Văn phòng Đ1 – Chi nhánh N2 đã có ý kiến tại Văn bản số 2075/VPĐK-CNNH ngày 27/6/2022 (Văn bản này Văn phòng Đ1 – Chi nhánh N2 đã gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh).

Về nội dung yêu cầu cung cấp hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận của ông Nguyễn Thành T2: Ngày 21/5/2022, Văn phòng Đ1 – Chi nhánh N2 tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận của ông Nguyễn Thành T2, thường trú tại thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Sau khi thẩm định, do hồ sơ chưa đủ điều kiện

nên Văn phòng Đ1 – Chi nhánh N2 đã toàn bộ hồ sơ liên quan cho ông Nguyễn Thành T2, do vậy hiện tại Văn phòng Đ1 – Chi nhánh N2 không có lưu trữ hồ sơ này.

Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2 có ý kiến trình bày tại Văn bản số 1846/VPĐKĐĐNTCNNH ngày 23/5/2023 và tại phiên tòa người đại diện là ông Nguyễn Thế C trình bày:

Năm 1994 ông Nguyễn Thanh V được Ủy ban nhân dân huyện N cấp Giấy chứng nhận số C 652804 thửa đất số 786, 785, 784 tờ bản đồ số 01 loại đất trồng lúa (2 Lúa) và năm 2004 cấp Giấy chứng nhận số S 37600 thửa đất số 149, 150 tờ bản đồ số 13d, tổng diện tích 1328m², trong đó loại đất thổ (T) diện tích 200m² và đất Vườn diện tích 1.128m².

Ngày 12/01/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận có Bản án số 02/2022/DS-PT tuyên công nhận thỏa thuận của các đương sự về thừa kế quyền sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận của ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết) để lại cho các con gồm: ông Nguyễn Thanh P, ông Nguyễn Thanh T3, ông Nguyễn Thanh T4, bà Nguyễn Thị Thanh T5, ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị Thanh T6, bà Nguyễn Thị Hồng M, bà Nguyễn Thị Hồng N1. Trong đó công nhận cho ông Nguyễn Thanh T thửa đất số 718 (được tách từ thửa 529) tờ bản đồ số 12 diện tích 438m² và thửa 360 (được tách từ thửa 149) tờ bản đồ số 13d diện tích 110m² (14,64m² ONT + 95,36m² CLN) tại thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 23/02/2022, Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải có Quyết định số 217/QĐ- UBND về việc thi hành án theo đơn yêu cầu. Trong phần Quyết định chỉ thực hiện các khoản phải thi hành án như sau: Tháo dỡ chuồng bò tại thửa 360 tờ bản đồ 13d trên hân đất đã giao cho ông Nguyễn Thanh T... Ông Nguyễn Thanh T7 được quyền sử dụng thửa đất số 360 (được tách ra từ thửa số 149) diện tích 110m² (trong đó có 14,64m² là đất ở tại nông thôn) thuộc tờ bản đồ số 13d và thửa 718 (được tách ra từ thửa 529) diện tích 438m² thuộc tờ bản đồ số 12 cùng tọa lạc tại thôn L, xã H. Quyết định thi hành án không có nội dung thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và Giấy chứng nhận số S 37600 đã cấp cho ông Nguyễn Thanh V.

Ngày 05/5/2022, Ủy ban nhân dân huyện N tiếp nhận đơn của ông Nguyễn Thanh T đề nghị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị Đ theo Bản án sơ thẩm số 09/2021/DS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải và Bản án dân sự phúc thẩm số 02/2022/DS-PT ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 23/5/2022 Ủy ban nhân dân huyện N có Công văn số 2590/UBND- KT về việc xử lý đơn của ông Nguyễn Thanh T, cư trú thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận có nội dung: Yêu cầu của ông T là không có cơ sở giải quyết, không

thuộc trường hợp phải thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, với lý do: Theo bản án của Tòa án nhân dân huyện số 09/2021/DSST ngày 24/9/2021, không có nội dung tuyên phải thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Thanh V. Trường hợp Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai có bản án, quyết định có hiệu lực thi hành, trong đó có kết luận về việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp thì việc thu hồi giấy chứng nhận được thực hiện theo bản án, quyết định đó.

Ngày 21/5/2022, Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2 có tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thanh T thửa đất số 718 (được tách từ thửa 529) tờ bản đồ số 12 diện tích 438m² và thửa 360 (được tách từ thửa 149) tờ bản đồ số 13d diện tích 110m² (14,64m² ONT+ 95,36m² CLN) đã được cấp cấp giấy chứng nhận cho ông Nguyễn Thanh V số giấy chứng nhận C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600, tại thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận theo Bản án số 02/2022/DS-PT của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Nhưng hồ sơ ông Nguyễn Thanh T không nộp giấy chứng nhận số phát hành C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600 để thực hiện chỉnh lý biến động theo quy định.

Ngày 15/6/2022, Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2 có Công văn số 1883/VPĐKĐĐNT-CNNH về việc tạm chuyển trả hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thanh T không đủ điều kiện do không đủ thành phần hồ sơ. Thiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600 đã cấp cho ông Nguyễn Thanh V, và Chi nhánh N2 đề nghị ông Nguyễn Thanh T bổ sung giấy chứng nhận số C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600 (bản gốc) để Chi nhánh N2 thực hiện chỉnh lý biến động theo quy định.

Ngày 27/6/2022, Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2 có Công văn số 2075/VPĐKĐĐNT-CNNH về việc xin ý kiến hồ sơ theo Bản án số 02/2022/DS-PT của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Trong Văn bản đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh cung cấp thông tin về việc có tuyên hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và Giấy chứng nhận số S 37600 được Ủy ban nhân dân huyện N cấp cho ông Nguyễn Thanh V và bà Nguyễn Thị Đ hay không.

Ngày 04/7/2022 Tòa án nhân dân tỉnh có Công văn là số 143/TA-DS về việc phúc đáp Công văn số 2075/ VPĐKĐĐNT-CNNH. Nội dung xác định phần nhận định và quyết định của Bản án số 02/2022/DS-PT không đề cập đến việc có hủy hay không hủy giấy chứng nhận số C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600.

Ngày 30/8/2022 Văn phòng Đ1 - Chi nhánh N2 có Công văn xin ý kiến Văn phòng Đ1 về việc giải quyết hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận của ông Nguyễn Thanh T đối với trường hợp cấp theo bản án của Tòa án nhưng không nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600 (bản gốc). Ngày 06/9/2022, Văn phòng Đ1 có Công văn số 1023/VPĐK-ĐKCG về việc trả lời hồ sơ

đăng ký, cấp giấy chứng nhận của ông Nguyễn Thanh T. Hồ sơ đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Nguyễn Thanh T tại thôn L, xã H, huyện N chưa đầy đủ thành phần theo quy định, thiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600, hồ sơ không đủ thành phần để thực hiện thủ tục theo quy định. Do đó đề nghị Chi nhánh N2 có văn bản từ chối giải quyết hồ sơ và hướng dẫn ông Nguyễn Thành T2 bổ sung đầy đủ giấy tờ để tiếp tục nhận giải quyết.

Căn cứ khoản 3 điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Căn cứ điểm b khoản 1 điều 11a Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (bổ sung tại khoản 11 điều 7 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017) của Bộ T10. Căn cứ khoản 5 Điều 2 Thông tư 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ T10 sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 28 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự quy định.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh T nộp hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 718 (được tách từ thửa 529) tờ bản đồ số 12 diện tích 438m² và thửa 360 (được tách từ thửa 149) tờ bản đồ số 13d diện tích 110m² (14,64m² ONT+ 95,36m² CLN) theo Giấy chứng nhận số phát hành C 652804 và Giấy chứng nhận số phát hành S 37600 do UBND huyện N cấp năm 2004 cho ông Nguyễn Thanh V (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết) tại nội dung Bản án sơ thẩm số 02/2022/DS-PT của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Thành phần hồ sơ ông Nguyễn Thanh T nộp tại bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả của huyện thiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600 là hồ sơ không có đủ thành phần hồ sơ để thực hiện theo quy định. Đồng thời không có Văn bản của Chi Cục thi hành án huyện Ninh Hải đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh T theo Điều 28 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ.

Do đó, việc Văn phòng Đ1 – chi nhánh N2 tạm chuyển trả hồ sơ và đề nghị ông Nguyễn Thanh T bổ sung giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và giấy chứng nhận số S 37600 cấp năm 2004 theo Công văn số 1883/CPĐKĐNT-CNNH là đúng theo quy định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn

Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

[1] Đại diện Người bị kiện Văn phòng Đ1 là ông Đỗ Xuân T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về đối tượng khởi kiện và thời hiệu khởi kiện: Ông Nguyễn Thanh T khởi kiện hành vi hành chính trái pháp luật của Văn phòng Đ1 về việc trả hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Công văn số 1883/VPĐKĐĐNT-CNNH ngày 15/6/2022 của Chi nhánh N2 là hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng hành chính và còn trong thời hiệu khởi kiện.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013 quy định:

“1. Văn phòng đăng ký đất đai:

a) Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị sự nghiệp công trực thuộc Sở T11 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hoặc tổ chức lại trên cơ sở hợp nhất Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc Sở T11 và các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc Phòng T12 hiện có ở địa phương; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu riêng và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Văn phòng đăng ký đất đai có chức năng thực hiện đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất; xây dựng, quản lý, cập nhật, chỉnh lý thống nhất hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai; cung cấp thông tin đất đai theo quy định cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

b) Văn phòng đăng ký đất đai có chi nhánh tại các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Chi nhánh Văn phòng Đ1 được thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;...”

Ngày 27/11/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh N ban hành Quyết định 481/QĐ-UBND về việc thành lập Văn phòng Đ1 trực thuộc Sở T11; đồng thời quy định cơ cấu tổ chức các chi nhánh trực thuộc Văn phòng Đ1 gồm:

“... Văn phòng Đ1 - Chi nhánh N2...”

Vì vậy hành vi hành chính bị kiện tại [mục 2] ở trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật tổ tụng hành chính.

[3] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của hành vi hành chính bị kiện:

[3.2] Ngày 12/01/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử và ban hành Bản án dân sự phúc thẩm số 02/2022/DS-PT về việc yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật; yêu cầu chia tài sản chung của hộ gia đình; kiện đòi tài sản. Tại phần quyết định của bản án đã tuyên: *“Bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh T5. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 09/2020 ngày 24/9/2020 của TAND huyện Ninh Hải ... Ông Nguyễn Thành T2 được quyền sử dụng thửa đất số 360 (được tách ra từ thửa số 149) diện tích 110m² (trong đó có 14,64m² là đất ở nông thôn) thuộc tờ bản đồ số 13d và thửa 718 (được tách ra từ thửa 529) diện tích 438m² thuộc tờ bản đồ số 12 cùng tọa lạc tại thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận...”*. Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, ngày 23/02/2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải đã ra Quyết định số 217/QĐ-CCTHADS thi hành án theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Thanh T. Ngày 12/4/2022, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải tiến hành thi hành Bản án có hiệu lực và lập Biên bản giao, nhận tài sản thi hành án cho ông Nguyễn Thanh T diện tích đất được phân chia theo Bản án đã tuyên trên thực địa. Ngày 13/4/2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải có Văn bản số 48/CCTHADS gửi đến Ủy ban nhân dân xã H, Phòng T12 và Văn phòng Đ1 – chi nhánh N2 đề nghị thực hiện cho ông Nguyễn Thanh T đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

[3.3] Sau khi có quyết định thi hành án, ông Nguyễn Thanh T đã nộp hồ sơ tại Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2; ngày 15/6/2022, Văn phòng Đ1 – chi nhánh N2 đã ra Văn bản số 1833/VPĐKĐĐNT-CNNH tạm chuyển trả hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thanh T, vì lý do đề nghị ông Nguyễn Thanh T bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và Giấy chứng nhận số S 37600 được Ủy ban nhân dân huyện N cấp năm 2004 cho ông Nguyễn Thanh V (đã chết).

[3.4] Khoản 3 Điều 100 luật đất đai năm 2013 quy định: *“Hộ gia đình, cá nhân được sử dụng đất theo bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án, văn bản công nhận kết quả hòa giải thành, quyết định giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã được thi hành thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; trường hợp chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật”*.

Theo qui định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định: *“...Văn phòng đăng ký đất đai có chức năng thực hiện đăng ký*

đất đai và tài sản khác gắn liền với đất; xây dựng, quản lý, cập nhật, chỉnh lý thống nhất hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai: thống kê. Kiểm kê đất đai; cung cấp thông tin đất đai theo quy định cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

Văn phòng đăng ký đất đai có chi nhánh tại các quận, huyện, thị xã. thành phố thuộc tỉnh. Chi nhánh Văn phòng Đ1 được thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai theo quyết định của ủy ban nhân dân cấp tỉnh... ”.

Xét thấy, sau khi có Quyết định thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải đã tổ chức thi hành bàn giao tài sản là quyền sử dụng đất cho người được thi hành án, ông Nguyễn Thanh T nộp hồ sơ tại Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2 để được Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Bởi theo quy định tại khoản 5 Điều 2 thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ T10 quy định Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp gồm có: “.... *Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp, trừ trường hợp thực hiện theo quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã có hiệu lực thi hành hoặc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo yêu cầu của Tòa án nhân dân, cơ quan thi hành án mà không thu hồi được bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp ...*”. Trong trường hợp này, ông Nguyễn Thanh T không cung cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C 652804 và Giấy chứng nhận số S 37600 do Ủy ban nhân dân huyện N cấp năm 2004 cho ông Nguyễn Thanh V (đã chết) thì Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2 cũng phải tiếp nhận hồ sơ của ông T để tiến hành thực hiện các thủ tục tiếp theo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T. Do vậy, hành vi hành chính trả lại hồ sơ, từ chối làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh T của Văn phòng Đ1 vì lý do yêu cầu ông T phải bổ sung bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thanh V (đã chết) là không có căn cứ và trái quy định của pháp luật, làm hạn chế đến quyền sử dụng đất hợp pháp của ông Nguyễn Thanh T theo quy định tại Điều 166 Luật Đất đai năm 2013.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên; yêu cầu của ông Nguyễn Thanh T là có căn cứ, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T được chấp nhận nên Văn phòng Đ1 phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1, 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116, khoản Điều 158; Điều 164; điểm c khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; Điều 206 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Khoản 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013

Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai;

Khoản 5 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ T10 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T về việc:

- Tuyên bố hành vi hành chính chuyển trả hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền của Văn phòng Đ1 - chi nhánh N2 sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh T8 là trái pháp luật.

- Hủy Văn bản số 1883/VPĐKĐĐNT-CNNH ngày 15/6/2022 của Văn phòng Đ1 - Chi nhánh N2.

- Buộc Văn phòng Đ1 – chi nhánh N2 phải tiếp nhận hồ sơ và thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất số thửa 360 (được tách ra từ thửa 149) diện tích 110m² (trong đó có 14,64m² là đất ở nông thôn), thuộc tờ bản đồ số 13d và thửa 718 (được tách ra từ thửa 529) diện tích 438m², thuộc tờ bản đồ số 12 cùng địa chỉ tại thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận của ông Nguyễn T9 theo Bản án số: 02/2022/DS-PT 12/01/2022 của TAND tỉnh Ninh Thuận đã có hiệu lực.

2. Về án phí:

Văn phòng Đ1 phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh T 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo Biên lai Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000657 ngày 11/4/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV & THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thành Quang Nguyễn Thị Yên

Nguyễn Văn Thanh